

Phụ lục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ
TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ
THỰC VẬT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (Nhóm A)

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
I.	LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT			
1	5.000125	Công bố dịch hại thực vật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Điều 17 Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013; - Điều 4, 5 Nghị định số 116/2014/NĐ-CP - Tiêu chuẩn cơ sở 661: 2018/BVTV quy trình công bố dịch và công bố hết dịch ban hành kèm theo Quyết định số 146/QĐ-BVTV- KH ngày 16/01/2018 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật	Ủy ban nhân dân tỉnh
2	5.000126	Công bố hết dịch hại thực vật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Điều 19 Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013; - Điều 6 Nghị định số 116/2014/NĐ-CP - Tiêu chuẩn cơ sở 661: 2018/BVTV quy trình công bố dịch và công bố hết dịch ban hành kèm theo Quyết định số 146/QĐ-BVTV- KH ngày 16/01/2018 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật	Ủy ban nhân dân tỉnh
II	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT			
1	6.002276	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa phạm vi toàn tỉnh	- Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP - Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP	Ủy ban nhân dân tỉnh

2	6.000242	Ban hành Danh mục loài cây trồng thuộc các loại cây lâu năm được chứng nhận quyền sở hữu trên địa bàn tỉnh	Khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 22/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT	Ủy ban nhân dân tỉnh
3	6.000243	Lập kế hoạch, đề án phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung	Khoản 2 Điều 62 Luật Trồng trọt năm 2018	Ủy ban nhân dân tỉnh
4	6.000244	Xác định, công bố vùng sản xuất trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển và đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa	Khoản 4 Điều 71 Luật Trồng trọt năm 2018	Ủy ban nhân dân tỉnh
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ			
I.	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT			
1	6.002288	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn xã	- Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP - Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP	Ủy ban nhân dân cấp xã

2. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (nhóm A)

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN				
I.	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT				
1	6.002284	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa phạm vi toàn huyện		Nghị định số 226/2025/NĐ-CP	UBND cấp huyện